

CÔNG TY TNHH NICHIRIN VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI NỘP PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI KHÍ THẢI**

Năm 2026

**Kính gửi: Sở Nông Nghiệp Và Môi Trường Tỉnh Bắc Ninh**

**A. THÔNG TIN CHUNG**

Tên người nộp phí: Công Ty TNHH Nichirin Việt Nam

Địa chỉ: Lô B4, KCN Quang Châu, Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh

Địa điểm thực hiện: Lô B4, KCN Quang Châu, Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh

MST:	2	4	0	0	4	0	1	8	8	1			
------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--	--

Điện thoại: 0204 3868995 Fax: 02043868997 Email: changtran@nichirin-vc.com

Tài khoản số: 119000043871 Tại ngân hàng: Vietinbank Bắc Giang

Loại hình, lĩnh vực sản xuất: Sản xuất, lắp ráp ống dẫn cho ô tô, xe máy và các loại ống khác

Khí thải phát sinh từ cơ sở thuộc đối tượng chịu phí theo quy định như sau:

Dòng khí thải số 01 (KT1): Dòng khí thải sau hệ thống tinh luyện cao su, tọa độ khí xả thải : X=2347090; Y=407508

**B. THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG TRONG KỲ TÍNH PHÍ**

**i. Thông tin về dòng khí thải thứ 1**

i.1. Tổng thời gian xả khí thải trong kỳ tính phí (giờ): 3.120

i.2. Lưu lượng khí thải phát sinh (Nm<sup>3</sup>/giờ):

i.3. Số phí biến đổi của từng chất ô nhiễm trong khí thải:

Thuộc đối tượng không phải quan trắc khí thải

Thông số ô nhiễm	Nồng độ (mg/Nm <sup>3</sup> )	Số phí biến đổi của từng chất gây ô nhiễm môi trường có trong khí thải tại dòng khí thải thứ i (Ci)
Bụi	mg/Nm <sup>3</sup>	
NO <sub>x</sub> (gồm NO <sub>2</sub> và NO)	mg/Nm <sup>3</sup>	
SO <sub>x</sub>	mg/Nm <sup>3</sup>	
CO	mg/Nm <sup>3</sup>	

i.4. Căn cứ để kê khai nồng độ từng thông số ô nhiễm trong khí thải:



**C. SỐ PHÍ BIẾN ĐỔI PHẢI NỘP TRONG KỲ ( $C = \sum C_i$ )\*<sup>1</sup>**

**D. SỐ TIỀN PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI KHÍ THẢI PHẢI NỘP VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

- Số phí cố định phải nộp kỳ này = KT01 là: 3.000.000đồng
- Số phí phải nộp vào ngân sách nhà nước:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Số phí phát sinh trong kỳ $F = f/4 + C$	3.000.000
2	Số phí từ kỳ trước chưa nộp hoặc nộp thiếu (nếu có)	
3	Số phí nộp thừa từ kỳ trước (nếu có)	
4	Số phí còn phải nộp vào ngân sách nhà nước $(1 + 2 - 3)$	3.000.000

3. Số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khí thải phải nộp vào ngân sách nhà nước (Viết bằng chữ): Ba triệu đồng chẵn

Tôi cam đoan số liệu kê khai trên đây là đúng với thực tế hoạt động của đơn vị.

**Cơ quan tiếp nhận, thẩm định**  
**Tờ khai phí**  
**Tờ khai phí ngày .....**  
(Người nhận ký và ghi rõ họ tên/Ký số)

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 02 năm 2026  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**KHAI, NỘP PHÍ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Ký điện tử/Ký số)



**IDA SHINICHI**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

<sup>1</sup> Đối với cơ sở không thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải không phải kê Mục C Tờ khai phí này.